

Số: 368 /VKNT - VTTTB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2026

V/v: Yêu cầu báo giá Màng lọc Hepa
cho Hệ thống phòng sạch

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp hàng hóa tại Việt Nam

Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để có cơ sở lựa chọn đơn vị cung ứng Màng lọc Hepa cho Hệ thống phòng sạch với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ tên: Võ Thị Kim Nhung
 - Chức vụ: Nhân viên Vật tư trang thiết bị
 - Số điện thoại: 028 38374803
 - Địa chỉ email: logis@niqc.gov.vn
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Việc tiếp nhận báo giá qua 1 trong 2 cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại Phòng Vật tư Trang thiết bị, Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh tại số 200 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhận qua email: logis@niqc.gov.vn

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 13^h ngày 06 tháng 4 năm 2025 đến trước 16^h ngày 13 tháng 4 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Lưu ý: Quý Công ty tham gia chào giá hàng hóa trên 50 triệu đồng phải có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu được quy định theo khoản d Điều 5 Luật Đấu thầu 2023.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Kể từ ngày báo giá đến hết ngày 31/12/2026



II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục như sau:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Lọc Hepa phòng sạch (H13)	- Phòng 01 (01 cái) - Airlock 02 (01 cái) - Phòng 03 (01 cái) - Airlock 05 (01 cái) - Phòng 06 (01 cái) - Hành lang (01 cái)	06	Cái	1. Thông số kỹ thuật chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm 2. Dịch vụ bao gồm: - Tháo dỡ lọc Hepa hiện hữu - Lắp đặt mới
2	Lọc Hepa phòng sạch (H14)	- Phòng 05 (02 cái) - Airlock 07 (01 cái) - Phòng 08 (04 cái)	07	Cái	3. Cam kết màng lọc Hepa mới không bị rò rỉ trong quá trình hoạt động

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Hàng hóa được giao (hoặc nghiệm thu) và lắp đặt tại Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh, số 200 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 08 - 12 tuần kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện tạm ứng, thanh toán.

5. Các thông tin khác

Giá chào là đồng Việt Nam đã bao gồm thuế và tất cả các chi phí (vận chuyển, lưu kho, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, chi phí ủy thác xuất nhập khẩu, chuyển giao công nghệ (nếu có)...).

Công ty vui lòng cung cấp bảng báo giá theo mẫu phụ lục 2 đính kèm.

Trân trọng kính chào. *CT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- Website của Viện;
- Lưu: VT, Phòng VTTTB, tổ CNTT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Vũ Trần Việt Anh

Phụ lục 1
Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật

Phòng	Cấp lọc	Kích thước (mm)	Số lượng (cái)
Phòng 01	H13	610x610x150	1
Airlock 02	H13	305x305x150	1
Phòng 03	H13	610x610x150	1
Airlock 05	H13	305x305x150	1
Phòng 06	H13	305x305x150	1
Hàng lang	H13	305x610x150	1
Phòng 05	H14	610x610x150	2
Airlock 7	H14	610x610x150	1
Phòng 08	H14	610x610x150	4
Tổng cộng			13

1. Lọc HEPA H13

1.1. Mô tả chi tiết

Lọc HEPA H13 theo tiêu chuẩn Châu Âu EN1822

- 100% individual MPPS scan test report theo từng Seri number
- Thương hiệu: Air Filtech, Turkey/Europe hoặc tương đương
- Vật liệu lọc: Glass Fiber & Hot Melt hoặc tương đương
- Vật liệu khung: Galvanized hoặc tương đương
- Gasket: Polyurethane Gasket at air inlet side/Faceguard at air outlet side

1.2. Kích thước

- **Kích thước (WxHxD): 305x305x150 mm**

Tham khảo: Model: AH13-305x305x150x10/02-100 hoặc tương đương

Lưu lượng: $\leq 450 \text{ m}^3/\text{h}$ tại chênh áp ban đầu: 250 Pa

- **Kích thước (WxHxD): 305x610x150 mm**

Tham khảo Model: AH13-305x610x150x10/02-100 hoặc tương đương

Lưu lượng: $\leq 900 \text{ m}^3/\text{h}$ tại chênh áp ban đầu: 250 Pa

- **Kích thước (WxHxD): 610x610x150 mm**

Tham khảo Model: AH13-610x610x150x10/02-100 hoặc tương đương

Lưu lượng: $\leq 1800 \text{ m}^3/\text{h}$ tại chênh áp ban đầu: 250 Pa

2. Lọc HEPA H14

2.1. Mô tả chi tiết

Lọc HEPA H14 theo tiêu chuẩn Châu Âu EN1822

- 100% individual MPPS scan test report theo từng Seri number
- Thương hiệu: Air Filtech, Turkey/Europe hoặc tương đương
- Vật liệu lọc: Glass Fiber & Hot Melt hoặc tương đương
- Vật liệu khung: Galvanized hoặc tương đương
- Gasket: Polyurethane Gasket at air inlet side/Faceguard at air outlet side

2.2. Kích thước



- **Kích thước (WxHxD): 610x610x150 mm**

Tham khảo Model: AH14-610x610x150x10/02-100 hoặc tương đương

Lưu lượng: $\leq 1600 \text{ m}^3/\text{h}$ tại chênh áp ban đầu: 250 Pa



Phụ lục 2
BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp] báo giá hàng hóa như sau:

1. Báo giá hàng hóa như sau:

STT	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1										
2										
n	...									

2. Báo giá này có hiệu lực: Kể từ ngày báo giá đến hết ngày 31/12/20....

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi

tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.